

Số: 1534/2021/QĐST-KDTM

Thành phố TĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2021/TLST- KDTM ngày 19 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* CT CP XDCTKH SBB

Địa chỉ: số 300/1 đường NVL, phường MS, quận GV, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông NVH – Địa chỉ: căn hộ 8.7 chung cư 351/31 lô A NTL, phường MB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị đơn:* TCT XDCTGTS

Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà BBNCT - 17 đường MCT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo uỷ quyền: ông NAT - Địa chỉ liên hệ: Tầng trệt, Tòa nhà BBNCT - số 17 đường MCT thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 CT CP XDCTKH SBB và TCT XDCTGTS thống nhất số tiền mà TCT XDCTGTS chưa thanh toán cho CT CP XDCTKH SBB theo Hợp đồng Thi công xây dựng số 07/KHKD/TCT6-2010 ngày 29/01/2010 là 4.280.356.196 đồng (Bốn tỷ hai trăm tám mươi triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn một trăm chín mươi sáu đồng).

2.2 CT CP XDCTKH SBB và TCT XDCTGTS thống nhất phương thức TCT XDCTGTS thanh toán cho CT CP XDCTKH SBB số tiền 4.280.356.196 đồng nêu trên như sau:

- Lần 1: thanh toán vào ngày 15/6/2021 với số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng);
- Lần 2: thanh toán vào ngày 15/7/2021 với số tiền 456.000.000đ (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng);
- Lần 3: thanh toán vào ngày 15/8/2021 với số tiền 456.000.000đ (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng);
- Lần 4: thanh toán vào ngày 15/9/2021 với số tiền 456.000.000đ (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng);
- Lần 5: thanh toán vào ngày 15/10/2021 với số tiền 456.000.000đ (Bốn trăm năm mươi sáu triệu đồng);
- Lần 6: thanh toán vào ngày 15/11/2021 với số tiền 456.356.196đ (Bốn trăm năm mươi sáu triệu ba trăm năm mươi sáu ngàn một trăm chín mươi sáu đồng).

Bị đơn trả tiền cho nguyên đơn bằng cách chuyển tiền vào số tài khoản 13510000175247 tại NH TMCP ĐTP TVN - chi nhánh GD với tên người thụ hưởng là CT CP XDCTKH SBB.

2.3 CT CP XDCTKH SBB và TCT XDCTGTS thống nhất đối với tiền lãi, trường hợp bị đơn thanh toán đúng phương thức nêu trên bị đơn không phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc 4.280.356.196 đồng; trường hợp bị đơn vi phạm bất cứ kỳ thanh toán nào như phương thức thanh toán nêu trên thì bị đơn phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc 4.280.356.196 đồng theo mức lãi suất 7%/năm tính từ ngày 04/9/2019 đến ngày thanh toán trên số tiền dư nợ gốc còn lại.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 56.140.178đ (Năm mươi sáu triệu một trăm bốn mươi ngàn một trăm bảy mươi tám đồng) do TCT XDCTGTS chịu.

Hoàn trả cho CT CP XDCTKH SBB số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.463.583đ (Năm mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi ba triệu năm trăm tám mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0028517 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND TP.TĐ;
- CCTHADS TP.TĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lưu Hải Quỳnh Anh